TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 02 - 6 - 2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Ông Phạm Cao Gia

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Pháp và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường, Thẩm tra viên TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 02/6/2023, tại trụ sở TAND huyện Tây Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 08/02/2023 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 34/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/5/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Lê Thị Trung T,** sinh năm 1990.

Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố Đ, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: **Lê Văn Đ,** sinh năm 1978. Vắng mặt tại phiên tòa.

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn Lê Thị Trung T trình bày: Tôi và bị đơn Lê Văn Đ tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên vào tháng 7/2014. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Bị đơn Đ không lo cho gia đình, con cái. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, mạnh ai nấy sống không còn quan tâm đến nhau. Nay Tôi xin ly hôn với bị đơn Lê Văn Đ.

Con chung: Có hai con chung Lê Thị Quỳnh T1, sinh ngày 16/5/2015 và Lê Thị Quỳnh A, sinh ngày 28/11/2018, Hiện hai con do Tôi trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, Tôi yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Lê Văn Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự. HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp ly hôn; bị đơn Lê Văn Đ có hộ khẩu tại huyện T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Tây Hòa theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 BLTTDS.

[1.2] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên HĐXX xử vụ án theo quy định tại Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T năm 2014, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, nguyên đơn và bị đơn có xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, mạnh ai nấy sống không còn quan tâm đến nhau từ năm 2015 đến nay đúng như xác nhận của Chính quyền địa phương nơi cư trú. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ.

[2.2] Con chung: Vợ chồng có hai con chung Lê Thị Quỳnh T1, sinh ngày 16/5/2015 và Lê Thị Quỳnh A, sinh ngày 28/11/2018. Hiện tại hai con chung đang sống với nguyên đơn Trinh. Cháu T1 có nguyện vọng được ở với nguyên đơn Trinh. Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung của nguyên đơn T là có căn cứ nên chấp nhận đề nghị của nguyên đơn, giao hai con chung cho nguyên đơn Trinh trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

[2.3] Tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xét.

[3] Án phí: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, 227 BLTTDS; căn cứ Điều 147 BLTTDS; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Trung T;

1. Nguyên đơn Lê Thị Trung T được ly hôn với bị đơn Lê Văn Đ.

2. Giao hai con chung Lê Thị Quỳnh T1, sinh ngày 16/5/2015 và Lê Thị Quỳnh A, sinh ngày 28/11/2018 cho nguyên đơn Lê Thị Trung T trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn Lê Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giao dục hai con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí: Nguyên đơn Lê Thị Trung T phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số 0005990 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa; đã nộp xong.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15, ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND H. Tây Hòa
- Cục THADS H. Tây Hòa
- UBND xã Hòa Tân Tây
(Số ĐKKH 35/2014)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Cao Gia